

**HUYỆN ỦY VINH BẢO
BAN TỔ CHỨC**

*

Số 470-CV/BTCHU

*V/v Hướng dẫn thực hiện một số nội dung
về nghiệp vụ công tác đảng viên*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Vinh Bảo, ngày 11 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Các chi, đảng uỷ trực thuộc Huyện uỷ

Thời gian qua, nhìn chung các cấp uỷ đảng cơ sở chấp hành và thực hiện nghiêm túc trình tự, hồ sơ, thủ tục liên quan đến nghiệp vụ công tác đảng viên. Tuy nhiên, trên cơ sở kết quả kiểm tra, giám sát việc chấp hành các văn bản cấp uỷ cấp trên và quá trình thẩm định, xét duyệt hồ sơ, thủ tục liên quan đến công tác đảng viên cho thấy một số cấp uỷ đảng chưa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghiệp vụ công tác đảng viên, còn lúng túng khi thực hiện, sai sót về trình tự, thiếu hồ sơ thủ tục, chất lượng hồ sơ không bảo đảm nội dung theo quy định.

Để chấp hành và thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng về công tác đảng viên, Ban Tổ chức Huyện uỷ hướng dẫn thực hiện một số nội dung liên quan đến nghiệp vụ công tác đảng viên như sau:

1. Các văn bản hiện hành của Đảng liên quan đến nghiệp vụ công tác tổ chức đảng, đảng viên

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI;
- Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII về Thi hành Điều lệ Đảng;
- Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;
- Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về Hướng dẫn nghiệp vụ công tác đảng viên;
- Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW, ngày 26/3/2009 của Ban Tổ chức Trung ương về miễn công tác và sinh hoạt đảng đối với đảng viên;
- Quy định số 06-Qđ/TW, ngày 28/8/2018 của Bộ Chính trị một số điểm về kết nạp đảng viên đối với người theo tôn giáo và đảng viên là người theo tôn giáo tham gia sinh hoạt tôn giáo;
- Quy định số 05-Qđ/TW, ngày 28/8/2018 của Ban Bí thư về việc kết nạp người vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình vào đảng;



2. Hướng dẫn một số nội dung thường gặp về nghiệp vụ công tác tổ chức đảng và đảng viên

2.1. Chuyển sinh hoạt đảng đối với đảng viên chuyển công tác, nghỉ hưu, nghỉ mất sức, đi công tác, lao động, học tập

Tại tiết a, điểm 10.2.2, Mục 10, Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng quy định:

“Đảng viên được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển công tác sang đơn vị khác, được nghỉ hưu, nghỉ mất sức, phục viên hoặc thay đổi nơi cư trú lâu dài; đảng viên đi công tác biệt phái, tăng cường cho cấp xã nơi biên giới, hải đảo (đối với bộ đội biên phòng) hoặc đến làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp và hội quần chúng thì giải quyết việc chuyển sinh hoạt đảng như sau:

+ Ở những nơi có tổ chức đảng: Chuyển sinh hoạt đảng chính thức đến tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên đến làm việc hoặc nơi cư trú lâu dài.

+ Ở những nơi chưa có tổ chức đảng: Nếu cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp... ở quá xa nơi đảng viên thường trú thì được chuyển sinh hoạt đảng chính thức đến đảng bộ nơi đảng viên tạm trú. Trường hợp đảng viên đến làm việc ở gần nơi thường trú thì đảng viên vẫn sinh hoạt ở đảng bộ cũ”.

- Quy định về thời gian chuyển sinh hoạt đảng và trách nhiệm của cấp ủy, đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng:

Tại Mục 6, Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa (XIII) quy định:

“6.3.1. Chuyển sinh hoạt đảng chính thức.

a) Đảng viên được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển công tác sang đơn vị mới, được nghỉ hưu, nghỉ mất sức, thôi việc, phục viên hoặc thay đổi nơi cư trú lâu dài thì trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày quyết định có hiệu lực hoặc thay đổi nơi cư trú phải làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng chính thức.

b) Đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức ra ngoài đảng bộ huyện, tỉnh (và tương đương) thì cấp ủy huyện (và tương đương) có đảng viên chuyển đi có trách nhiệm làm thủ tục giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng. Đảng viên của đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc tỉnh ủy (và tương đương) khi chuyển sinh hoạt đảng chính thức thì ban tổ chức tỉnh ủy (và tương đương) làm thủ tục giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng.

c) Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày giới thiệu chuyển đi, đảng viên phải xuất trình giấy giới thiệu sinh hoạt đảng với chi ủy nơi chuyển đến để được sinh hoạt đảng. Nếu quá thời hạn trên, đảng viên hoặc tổ chức đảng vi phạm phải báo cáo lý do cụ thể để cấp ủy có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

d) Khi chuyển sinh hoạt đảng chính thức cho đảng viên, cấp ủy nơi đảng viên đang sinh hoạt và công tác làm đầy đủ thủ tục, niêm phong hồ sơ, giao cho đảng viên

trực tiếp mang theo để báo cáo với tổ chức đảng làm thủ tục giới thiệu và tiếp nhận sinh hoạt đảng theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

đ) Trường hợp đảng viên đang bị thanh tra, kiểm tra hoặc đang xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo thì chưa chuyển sinh hoạt đảng chính thức".

2.2. Chuyển đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức

Tại Mục 4, Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khoá (XIII) quy định:

"4.2. (Khoản 2): Thời điểm công nhận đảng viên chính thức.

4.2.1. Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày đảng viên hết 12 tháng dự bị, chi bộ phải xét và đề nghị công nhận chính thức cho đảng viên; nếu không đủ điều kiện công nhận là đảng viên chính thức thì đề nghị lên cấp uỷ có thẩm quyền quyết định xoá tên.

4.2.2. Đảng viên dự bị đủ điều kiện được công nhận là đảng viên chính thức, dù chi bộ họp chậm, cấp uỷ có thẩm quyền chuẩn y chậm, vẫn được công nhận đảng viên chính thức đúng thời điểm hết 12 tháng dự bị.

4.2.3. Trường hợp tổ chức đảng cấp dưới đã qua 3 lần biểu quyết nhưng không đủ hai phần ba số đảng viên chính thức hoặc cấp uỷ viên tán thành công nhận một đảng viên dự bị là đảng viên chính thức hoặc đề nghị xoá tên trong danh sách đảng viên thì báo cáo cấp uỷ cấp trên trực tiếp và cấp uỷ có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4.3. (Khoản 3): Thời hạn, thẩm quyền quyết định kết nạp đảng viên, xét công nhận đảng viên chính thức.

4.3.1. Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày chi bộ có nghị quyết đề nghị kết nạp; trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày chi bộ có nghị quyết đề nghị công nhận chính thức, thì cấp uỷ có thẩm quyền phải xem xét, quyết định; trường hợp đặc biệt có thể gia hạn tối đa 30 ngày làm việc. Việc đồng ý hoặc không đồng ý, phải thông báo kết quả cho chi bộ nơi đề nghị kết nạp đảng viên hoặc công nhận đảng viên chính thức biết. Nếu để quá thời hạn trên mà không có lý do chính đáng thì phải kiểm điểm trách nhiệm trước cấp uỷ cấp trên".

2.3. Các trường hợp xoá tên đảng viên

Tại Mục 8, Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khoá (XIII) quy định:

"8.1. Xoá tên đảng viên.

Chi bộ xem xét, đề nghị cấp uỷ có thẩm quyền quyết định xoá tên trong danh sách đảng viên đối với các trường hợp sau: Đảng viên bỏ sinh hoạt đảng hoặc không đóng đảng phí ba tháng trong năm mà không có lý do chính đáng; đảng viên tự ý trả thẻ đảng viên hoặc tự huỷ thẻ đảng viên; đảng viên giám sát ý chỉ phần đầu, không thực hiện nhiệm vụ đảng viên, đã được chi bộ giáo dục nhưng sau thời gian 12 tháng phần đầu không tiến bộ; đảng viên hai năm liền vi phạm tư cách

đảng viên; đảng viên không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Bộ Chính trị”.

2.4. Chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên ra nước ngoài

Tại Mục 4.3, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên quy định:

- Đối với đảng viên đi học (cả diện được cấp học bổng và tự túc), được cơ quan, đơn vị cử đi công tác, làm chuyên gia:

+ Sử dụng giấy giới thiệu sinh hoạt đảng ra ngoài nước (có 2 ô, nền hoa văn màu hồng đào), quy ước là giấy giới thiệu sinh hoạt đảng “loại 2 ô”.

+ Đảng ủy Bộ Ngoại giao: kiểm tra hồ sơ đảng viên chuyển sinh hoạt đảng từ tổ chức đảng trong nước chuyển đến, dùng giấy giới thiệu sinh hoạt đảng “loại 2 ô”, viết ô số 1 để tiếp nhận đảng viên và lưu giữ giấy giới thiệu sinh hoạt đảng đó cùng với toàn bộ hồ sơ của đảng viên; viết “Phiếu công tác chính thức ngoài nước” và thông báo danh sách đảng viên đó đến cấp ủy của ta ở ngoài nước nơi đảng viên đến theo dõi, quản lý theo quy định. Đảng viên ra ngoài nước báo cáo với cấp ủy nơi đến để được tiếp nhận sinh hoạt đảng và làm nhiệm vụ đảng viên.

Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày chuyển ra ngoài nước, đảng viên phải nộp “Phiếu công tác chính thức ngoài nước” cho cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại (cấp ủy nước) để được tiếp nhận sinh hoạt đảng. Đối với đảng viên dự bị, mang theo các văn bản photocopy: Quyết định kết nạp đảng viên, bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị và bản nhận xét đảng viên dự bị của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ trong thời gian ở trong nước.

Trong thời gian đảng viên ở ngoài nước, nếu đảng viên được cơ quan chủ quản và Đại sứ quán hoặc cơ quan đại diện của Nhà nước ta cho phép chuyển sang nước khác, thì cấp ủy nơi đảng viên chuyển đi ghi nhận xét vào bản tự kiểm điểm của đảng viên trong thời gian ở tại nước đó, giao cho đảng viên để báo cáo với cấp ủy nơi chuyển đến để tiếp tục sinh hoạt đảng và làm nhiệm vụ đảng viên. Cấp ủy nơi đảng viên chuyển đi báo cáo danh sách đảng viên đó về Đảng ủy Bộ Ngoại giao để thông báo cho cấp ủy nơi đảng viên sẽ chuyển đến.

Trường hợp đảng viên đã làm xong thủ tục chuyển sinh hoạt đảng chính thức đến Đảng ủy Bộ Ngoại giao, nhưng lại có quyết định không ra ngoài nước nữa, thì Đảng ủy Bộ Ngoại giao viết vào ô số 6 giấy giới thiệu sinh hoạt đảng của đảng viên để tiếp nhận và giới thiệu đảng viên trở lại đảng bộ nơi giới thiệu đảng viên đi. Trường hợp đảng viên trở về tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tỉnh ủy và tương đương thì Đảng ủy Bộ Ngoại giao không ghi vào ô số 6 giấy giới thiệu, làm công văn riêng theo hướng dẫn tại Điểm 10.3, Tiết c Hướng dẫn 01-HD/TW để ban tổ chức tỉnh ủy và tương đương viết ô số 6 tiếp nhận và giới thiệu đảng viên trở lại đảng bộ nơi giới thiệu đi.

- Đối với đảng viên đi làm việc theo thời vụ, lưu động thường xuyên theo công trình hợp tác ở nước ngoài, không cắt biên chế ở cơ quan, doanh nghiệp... thì tổ chức đảng nơi cử đảng viên đi thành lập chi bộ hoặc tổ đảng sinh hoạt theo hệ thống tổ



chức đảng của cơ quan, doanh nghiệp... và thông báo cho Đảng ủy Bộ Ngoại giao biết để cùng phối hợp quản lý.

- Đối với đảng viên đi lao động xuất khẩu ở ngoài nước:

+ Thực hiện các thủ tục chuyển sinh hoạt đảng theo quy trình chuyển sinh hoạt đảng chính thức trong nước từ chi bộ tới cấp ủy huyện và tương đương.

+ Cấp huyện và tương đương tiếp nhận, viết “Phiếu công tác chính thức ngoài nước” (mẫu số 3A-SHĐ) giao cho đảng viên báo cáo với cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại (cấp ủy nước) để được tiếp nhận, bố trí sinh hoạt đảng (đảng viên không phải qua Đảng ủy Bộ Ngoại giao); đồng thời, gửi “Báo cáo danh sách đảng viên chuyển sinh hoạt chính thức ra ngoài nước” (mẫu số 3C-SHĐ) về Đảng ủy Bộ Ngoại giao để theo dõi và thông báo cho tổ chức đảng ở ngoài nước biết, tiếp nhận đảng viên đến sinh hoạt (*cấp huyện và tương đương giữ lại hồ sơ đảng viên và thẻ đảng viên đến khi đảng viên về nước thì chuyển sinh hoạt đảng về chi bộ nơi chuyển đi*).

Đối với đảng viên dự bị, mang theo các văn bản photocopy: Quyết định kết nạp đảng viên, bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị và bản nhận xét đảng viên dự bị của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ trong thời gian ở trong nước.

+ Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày chuyển ra ngoài nước, đảng viên phải báo cáo, nộp “Phiếu công tác chính thức ra ngoài nước” cho cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài (cấp ủy nước) để được tiếp nhận, bố trí sinh hoạt đảng.

+ Khi về nước, đảng viên làm bản kiểm điểm trong thời gian ở ngoài nước, có xác nhận của đảng ủy hoặc chi ủy ngoài nước, trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi về nước, đảng viên phải báo cáo với cấp ủy huyện và tương đương nơi đã giới thiệu đảng viên ra ngoài nước để được tiếp nhận, giới thiệu về cấp ủy cơ sở bằng giấy giới thiệu sinh hoạt đảng lúc chuyển đi.

Sau khi đảng viên báo cáo chi bộ về việc lao động tại nước ngoài, chi bộ cần yêu cầu rõ về tên công ty, địa chỉ công ty, tổ chức nơi đảng viên công tác và làm thủ tục chuyển đảng qua tổ chức đảng ngoài nước

(Ban Tổ chức Huyện ủy sẽ hướng dẫn cụ thể đối với từng trường hợp cụ thể).

2.5. Các trường hợp miễn sinh hoạt đảng

Tại Mục 7, Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khoá (XIII) về Thi hành Điều lệ Đảng quy định:

“7.1. Đảng viên tuổi cao, sức khỏe yếu không thể tham gia sinh hoạt đảng được, tự làm đơn hoặc trực tiếp báo cáo với chi bộ xin giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng, chi bộ xem xét, quyết định. Chi ủy hoặc bí thư chi bộ báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp biết”.

Ngoài ra, Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW, ngày 26/3/2009 của Ban Tổ chức Trung ương quy định (còn hiệu lực): *Đối tượng, thủ tục xét miễn công tác và sinh hoạt đảng*

“1.1. Xét, quyết định miễn công tác và sinh hoạt đảng đối với những đảng viên tuổi cao, sức khỏe yếu và tự nguyện xin miễn công tác và sinh hoạt đảng

- Đảng viên tuổi cao là đảng viên hết tuổi lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động: nam trên 60 tuổi, nữ trên 55 tuổi.

- Đảng viên sức khỏe yếu do chi bộ xem xét dựa vào tình trạng sức khỏe thực tế của đảng viên (mắc bệnh cần chữa trị dài ngày (từ ba tháng trở lên); hoặc căn cứ bệnh án của cơ sở y tế).

- Đảng viên thuộc đối tượng nêu trên tự nguyện làm đơn hoặc báo cáo trực tiếp với chi bộ. Chi bộ họp xét, ra nghị quyết để đảng viên được miễn công tác, sinh hoạt đảng (ghi sổ nghị quyết của chi bộ) và báo cáo với cấp ủy cơ sở. Khi đảng viên có nguyện vọng trở lại công tác và sinh hoạt đảng, làm đơn hoặc trực tiếp báo cáo để chi bộ xét, quyết định.

1.2. Xét, quyết định miễn công tác và sinh hoạt đảng đối với những trường hợp khác

a) Đảng viên đi thăm người thân ở trong nước, ngoài nước từ ba tháng trở lên; đảng viên làm việc lưu động hoặc việc làm không ổn định, xa nơi đang sinh hoạt chi bộ, không có điều kiện tham gia sinh hoạt chi bộ theo quy định.

Đảng viên làm đơn nêu rõ lý do và thời gian xin miễn công tác và sinh hoạt đảng, báo cáo chi bộ. Chi bộ họp xét, ra nghị quyết cho đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng và báo cáo để cấp ủy cơ sở biết; thời gian miễn công tác và sinh hoạt đảng không quá 12 tháng. Hết thời gian miễn công tác, sinh hoạt đảng, đảng viên phải làm bản tự kiểm điểm về việc giữ gìn tư cách đảng viên, báo cáo để chi bộ xét cho trở lại sinh hoạt đảng. Trường hợp đảng viên cần đi thêm đợt mới thì phải làm đơn, báo cáo để chi bộ xem xét, quyết định.

b) Đảng viên là cán bộ, công chức nghỉ trước tuổi chờ đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ quy định của Nhà nước có nguyện vọng được miễn công tác và sinh hoạt đảng.

Trong thời gian đảng viên nghỉ chờ làm thủ tục nghỉ hưu thì tổ chức đảng làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng tạm thời về đảng bộ nơi đảng viên cư trú; nếu đảng viên có nguyện vọng miễn sinh hoạt đảng thì làm đơn, báo cáo chi bộ nơi mình làm việc. Chi bộ xét, ra nghị quyết cho đảng viên được miễn sinh hoạt đảng và báo cáo để cấp ủy cơ sở biết. Sau khi cơ quan có thẩm quyền làm xong thủ tục, cấp sổ hưu cho đảng viên thì tổ chức đảng chuyển sinh hoạt đảng chính thức cho đảng viên về nơi cư trú”.

2.6. Về công tác quản lý, bổ sung hồ sơ đảng viên hàng năm

Tại Mục 6, Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa (XIII) về Thi hành Điều lệ Đảng quy định:

“6.2. Quản lý hồ sơ đảng viên.

6.2.1. Cấp uỷ cơ sở quản lý hồ sơ đảng viên và danh sách đảng viên. Cấp uỷ cơ sở nào không có điều kiện quản lý và bảo quản hồ sơ đảng viên thì cấp uỷ cấp trên trực tiếp quản lý, bảo quản.

6.2.2. Cấp uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng quản lý phiếu đảng viên và danh sách đảng viên của đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc; quản lý hồ sơ đảng viên và danh sách đảng viên đối với đảng viên đi lao động ở nước ngoài.

Đảng uỷ Bộ Ngoại giao quản lý hồ sơ đảng viên, thẻ đảng viên và danh sách đảng viên trong Đảng bộ theo quy định của Ban Bí thư và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

6.2.3. Hằng năm, các cấp uỷ chỉ đạo, kiểm tra việc bổ sung lý lịch đảng viên và quản lý hồ sơ đảng viên. Đối với đảng viên ra nước ngoài công tác, lao động, học tập từ 12 tháng trở lên, cấp uỷ quản lý hồ sơ đảng viên hướng dẫn bổ sung lý lịch khi đảng viên về nước.

6.2.4. Hồ sơ đảng viên là tài liệu mật của Đảng, không được tẩy xoá, tự ý sửa chữa. Tổ chức đảng phải quản lý chặt chẽ hồ sơ đảng viên theo chế độ bảo mật”.

Ban Tổ chức Huyện uỷ đề nghị các chi, đảng uỷ nghiên cứu kỹ, thực hiện đúng, đủ, trình tự, thủ tục, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng liên quan đến công tác đảng viên. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các chi, đảng uỷ trao đổi với Ban Tổ chức Huyện uỷ để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện uỷ,
- Các chi, đảng uỷ trực thuộc Huyện uỷ,
- Lưu: Ban Tổ chức Huyện uỷ.

TRƯỞNG BAN



Phạm Đình Quý